

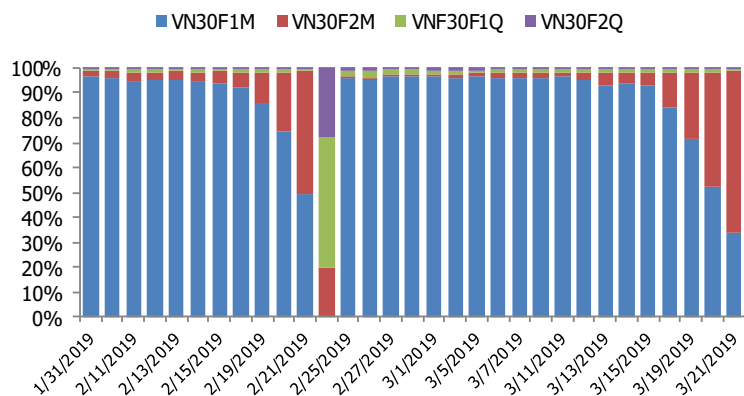
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	0	908	-0.13
VN30F1904	18/04/2019	28	891.1	20.84
VN30F1906	20/06/2019	91	890	31.16
VN30F1909	19/09/2019	182	894.3	40.33

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra không thực sự tích cực khi áp lực bán bất ngờ tăng mạnh trong những phút cuối khiến thị trường chìm sâu trong sắc đỏ. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 20,52 điểm (-2,05%) xuống 981,78 điểm; HNX-Index giảm 1,81 điểm (-1,65%) xuống 107,81 điểm. Trong phiên hôm nay, hầu hết các Bluechips VHM, VIC, VRE, VJC, PNJ, MWG, BVH, FPT, GAS,... cũng như các cổ phiếu ngân hàng đều bị bán mạnh và điều này khiến thị trường thiếu đi trụ đỡ. Đà giảm cũng lan tỏa ra hàng loạt nhóm ngành khác như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, dệt may... Thanh khoản thị trường cũng tăng lên khá mạnh với giá trị giao dịch gần 5.000 tỷ đồng. Khối ngoại hoạt động khá sôi động khi mua ròng trên cả 3 sàn với giá trị 145 tỷ đồng, trong đó lực mua tập trung mạnh vào nhóm VN30 và E1VFN30 nhưng không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu.
- Trước hoạt động thoát hàng ồ ạt trên thị trường cơ sở, tất cả các hợp đồng tương lai đều bị short rất mạnh trong phiên hôm nay. Lực short diễn ra mạnh nhất trong phiên chiều khi các lệnh bán khối lượng lớn xuất hiện dày đặc. Với cường độ short rất lớn, các HĐTL VN30F1903, VN30F1904, VN30F1906, VN30F1909 đều giảm sâu và thấp hơn VN30 Index từ 13 đến gần 17 điểm. Yếu tố cần lưu ý duy nhất ở VN30F1904 đó là basis của hợp đồng này nở rộng từ khoảng -11,42 điểm lên -16,77 điểm khi kết phiên ATC. Basis mở rộng như hiện tại đang phản ánh kỳ vọng của giới đầu tư về việc VN30-Index sẽ tiếp tục điều chỉnh. Tuy nhiên, với mức basis như hiện nay thì cơ hội mở ra đối với vị thế Long khi chỉ số VN30-Index xuất hiện các nhịp hồi kỹ thuật tại các ngưỡng hỗ trợ 900-905 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực thoát hàng gia tăng làm VN30-Index điều chỉnh mạnh trong ngày 21/03/2019. VN30-Index hình thành cây nến Black Marubozu và phá vỡ đường middle của Bollinger Bands cho tín hiệu bán trong ngắn hạn. Chỉ báo MACD và Stochastic Oscillator giảm mạnh và nằm dưới đường signal nên rủi ro trong phiên gia tăng trở lại. Hỗ trợ trong ngắn hạn là mốc 900-905 điểm, trong khi vùng 920-925 điểm sẽ là kháng cự mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1904 tại 890-895 điểm, chốt lời quanh vùng 900 đến 903 điểm, Stoploss nếu thủng 890 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1904 tại 906-908 điểm và chốt lời quanh 900-903 điểm, Stoploss khi VN30F1904 vượt 908 điểm.

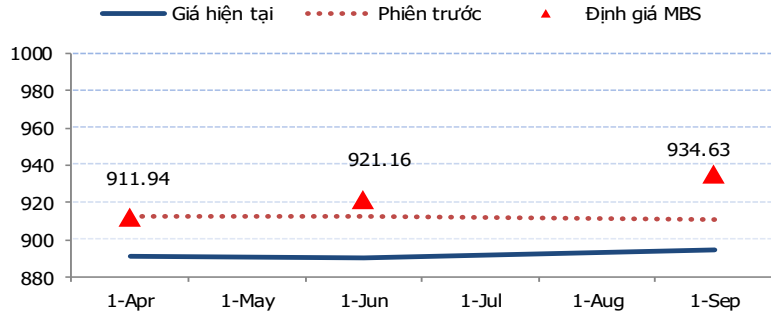
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế BÁN ưu tiên nắm giữ, vùng chốt lời kỳ vọng quanh 875-880 điểm, stoploss nếu VN30F1904 vượt 911 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Theo dõi diễn biến của hợp đồng VN30F1905 mới được đưa vào giao dịch khi cấu trúc kỳ hạn các HĐTL trên thị trường có sự thay đổi.

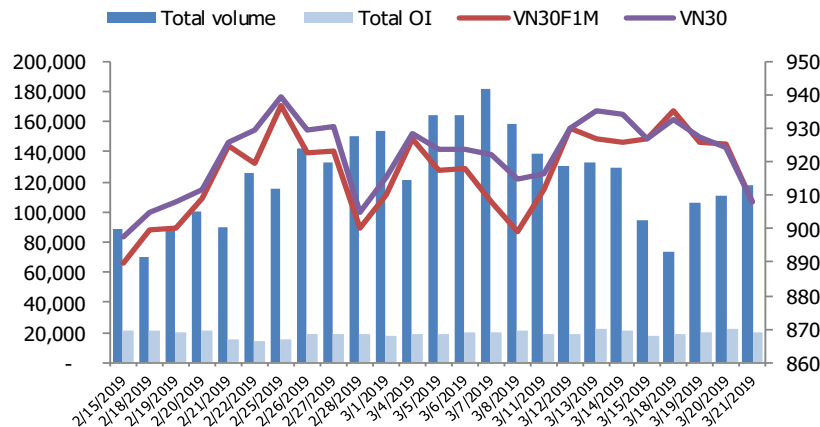
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	908	-1.86	43,787	-	46.51	0
VN30F1904	891.1	-2.37	74,088	160.30	19149	58.00
VN30F1906	890	-2.49	103	27.16	285	5.17
VN30F1909	894.3	-1.78	53	-	33.75	158
Tổng			118,031	6.83	19,592	-82.43

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Áp lực bán dâng cao trên thị trường cơ sở khiến các chỉ số HẾTTL đồng loạt lao dốc trong phiên hôm nay, đáng chú ý là trừ hợp đồng tháng 3 đáo hạn, các hợp đồng còn lại đều trượt nhanh hơn cơ sở rất nhiều tạo chênh lệch từ -13,57 điểm đến -17,87 điểm. Hợp đồng tháng 3 trong phiên giao dịch cuối cùng giảm thêm 1,86% xuống 908 điểm, basis đạt 0,13 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 891,1 điểm (-2,37%), 890 điểm (-2,49%) và 894,3 điểm (-1,78%). Theo đó basis lần lượt đạt -16,77 điểm, -17,87 điểm và -13,57 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng 6,8% đạt 118.031 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 43.787 hợp đồng. Hợp đồng tháng 4 có KLGD nhiều nhất phiên đạt 74.088 hợp đồng được khớp lệnh. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 10.780,9 tỷ đồng, cao hơn 10% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1904 là 911,94 điểm (cao hơn 20,84 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1906 là 921,16 điểm (+31,16 điểm) và VN30F1909 là 934,63 điểm (+40,33 điểm). Hợp đồng VN30F1905 được đưa vào giao dịch lần đầu với tư cách F2M trong phiên thứ Sáu, giá tham chiếu do SGDCK Hà Nội công bố.

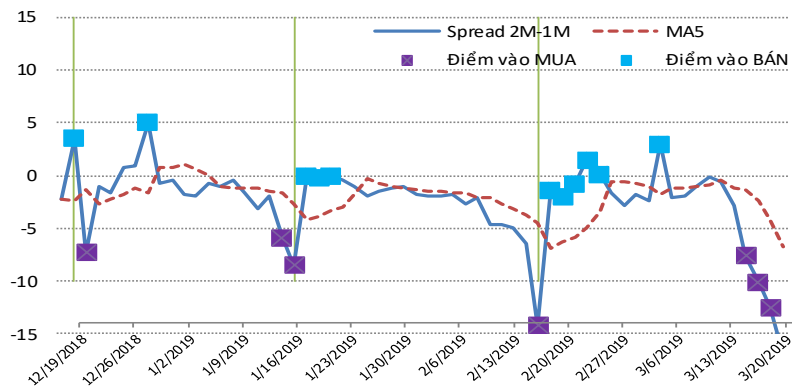
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



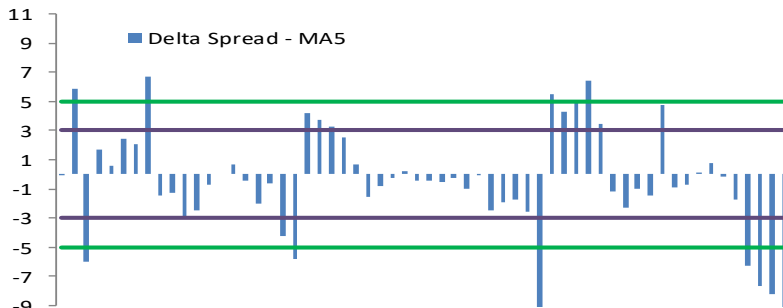
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-16.9	-12.5	-4.4	-6.74	-10.16
VN30F1Q - VN30F1M	-18	-12.5	-5.5	-6.24	-11.76
VN30F1Q - VN30F2M	-1.1	0	-1.1	0.5	-1.60
VN30F2Q - VN30F1M	-13.7	-14.7	1	-6.1	-7.6
VN30F2Q - VN30F2M	3.2	-2.2	5.4	0.64	2.56
VN30F2Q - VN30F1Q	4.3	-2.2	6.5	0.14	4.16

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



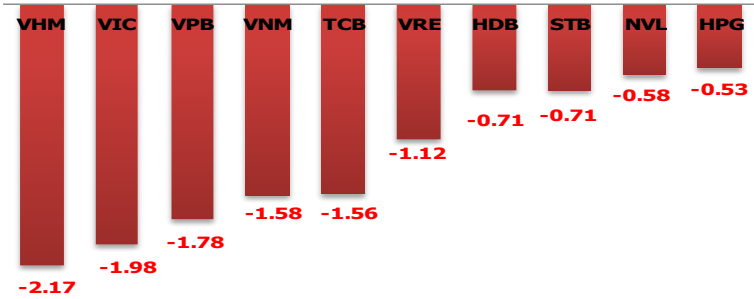
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 3 chứng kiến đà lao dốc mạnh của cả thị trường cơ sở và thị trường giao dịch HĐTL khiến cả 4 hợp đồng đều đóng cửa giảm điểm sâu từ 16 đến gần 23 điểm. Trong đó, hợp đồng kỳ hạn tháng 4 giảm 21,6 điểm, hiện đang thấp hơn 16,77 điểm so với chỉ số cơ sở. Tuy nhiên, chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn được giao dịch hiện tại không đáng kể, cụ thể, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1904) đang ở mức -1,1 điểm, trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1904) đạt +3,2 điểm. Mức chênh lệch không đáng kể này có thể được điều chỉnh dễ dàng trong các phiên giao dịch tới, đặc biệt đối với các hợp đồng có thanh khoản thấp.
- Phiên giao dịch này mai, hợp đồng mới VN30F1905 sẽ được đưa vào giao dịch thay thế cho hợp đồng VN30F1903 đáo hạn ngày hôm nay. Chúng tôi cho rằng chênh lệch giá của hợp đồng này so với các hợp đồng còn lại không đáng kể và các HĐTL sẽ duy trì những diễn biến đồng pha giám sát nhau. Do vậy, thời điểm này không thích hợp để giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai. Tuy nhiên, nhà đầu tư cũng nên thận trọng theo dõi diễn biến của hợp đồng mới đưa vào giao dịch, khi cấu trúc kỳ hạn các HĐTL trên thị trường có sự thay đổi.

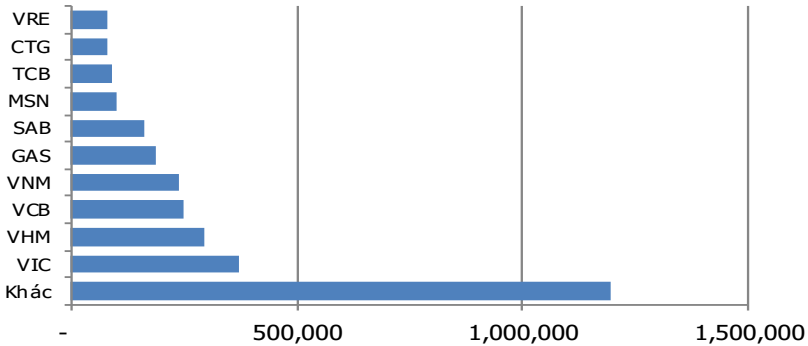
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



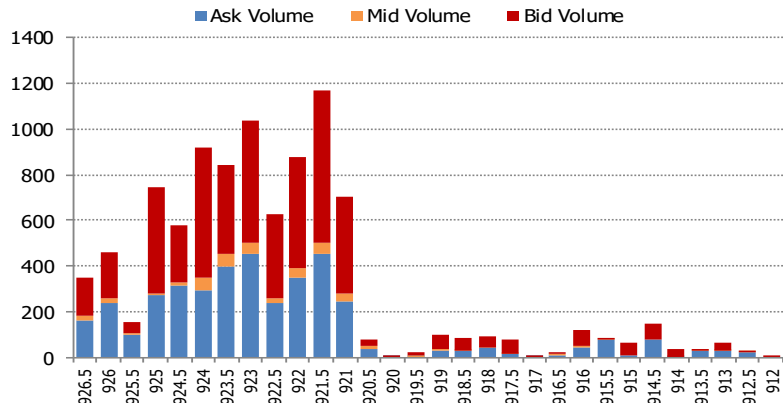
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



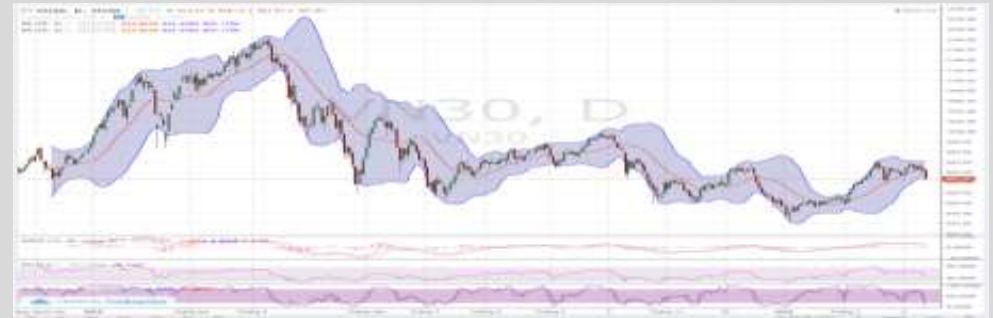
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch với tâm lý khá thận trọng, bất chấp vừa hồi phục khá tốt trong phiên trước đó cũng như việc FED ra tín hiệu chưa tăng lãi suất. Các nhóm cổ phiếu Bluechips giao dịch phân hóa khá mạnh. Dẫn dắt đà tăng của thị trường là VNM, SAB, VRE, GAS, VHM, PNJ. Ngược lại, VJC, PLX, MSN vẫn đang giảm giá, trong khi các cổ phiếu ngân hàng dao động nhỏ quanh mốc tham chiếu. Thị trường mở cửa phiên chiều với diễn biến khá tích cực và Vn-Index tăng hơn 3 điểm. Tuy vậy, áp lực bán đột ngột tăng vọt từ sau 14h khiến các chỉ số chìm sâu trong sắc đỏ. Trong phiên chiều nay, hầu hết các Bluechips VHM, VIC, VRE, VJC, PNJ, MWG, BVH, FPT, GAS,...cũng như các cổ phiếu ngân hàng đều bị bán mạnh và điều này khiến thị trường thiếu đi trụ đỡ. Đà giảm cũng lan tỏa ra hàng loạt nhóm ngành khác như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, dệt may...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 16,25 điểm (-1,76%) xuống 907,87 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 03 mã tăng/26 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 53,92 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.989 tỷ đồng.
- Yếu tố tích cực trong phiên hôm nay là dòng tiền khối ngoại vẫn hoạt động khá mạnh khi mua ròng với tổng giá trị hơn 140 tỷ trên toàn thị trường và cũng là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp. Dù vậy, dòng tiền khối ngoại vẫn chưa đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu. Trong đó, lực mua tập trung vào các Bluechips như VCB (47,35 tỷ đồng), VIC (46,14 tỷ đồng), E1VFN30 (42,86 tỷ đồng), GAS (33,75 tỷ đồng), CTG (33,35 tỷ đồng),...Ngược lại, các cổ phiếu bị bán ròng mạnh gồm YEG (55,34 tỷ đồng), VRE (31,45 tỷ đồng), NBB (19,22 tỷ đồng), VJC (13,45 tỷ đồng), POW (12,35 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	981.78	- 2.05	16.51	10.00
Dow Jones	25,962.51	0.84	16.40	10.37
S&P 500	2,854.88	1.09	18.66	12.66
Nikkei 225	21,608.92	0.20	15.95	7.96
Shanghai	3,101.46	0.35	14.60	24.36
DAX	11,549.96	- 0.46	15.30	9.44
Vàng	1,308.01	0.58	-	2.73
Dầu WTI	60.02	0.07	-	32.11

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm – 21/03/2019			
[UK] Tăng trưởng Bán lẻ T.2	0.9%	-0.4%	0.4%
[UK] Lãi suất O/N mới	0.75%	0.75%	0.75%
[EU] Lãi suất Libor	-0,75%	-0.75%	-0.75%
Thứ Sáu – 22/03/2019			
[EU] Tăng trưởng PMI Dịch vụ Pháp T.3 (Flash)			
[EU] Tăng trưởng PMI Dịch vụ Đức T.3 (Flash)			
[EU] Tăng trưởng PMI Sản xuất Đức T.3 (Flash)			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Việc nhóm ngân hàng vẫn tiếp tục giảm không còn ảnh hưởng tới phố Wall nhiều như phiên trước nữa bởi tâm lý giới đầu tư đã tích cực hơn sau tín hiệu dừng tăng lãi suất của Fed hôm qua. Được dẫn dắt bởi nhóm công nghệ, nổi bật là các cổ phiếu Apple (+3,7%) và Micron (+9,6%), chỉ số Dow Jones đóng cửa bật cao hơn 216 điểm so với tham chiếu tương đương 0,84% trong khi S&P 500 và Nasdaq được cộng thêm lần lượt 1,1% và 1,4%. Lợi tức trái phiếu 10 năm để mất thêm 8 điểm về mức 2,519% thấp nhất 14 tháng, qua đó thu hẹp chênh lệch với lợi tức trái phiếu kỳ hạn 3 tháng về còn 4 điểm cơ bản. Đáng chú ý, spread giữa lợi tức 3 tháng và 2 năm so với 5 năm đồng loạt đảo chiều trong phiên hôm qua là dấu hiệu thị trường đang tin tưởng khả năng xảy ra suy giảm kinh tế nhiều hơn là tăng trưởng. Dollar hồi phục, chỉ số đồng tiền này đã lấy lại 0,86% sau khi trượt 0,6% về dưới đường MA200 phiên liền trước.
- EU đồng ý việc dời hạn Brexit về gần cuối tháng 5 nếu Thủ tướng Anh Theresa May thành công thuyết phục Quốc hội nước mình chấp thuận các điều khoản Brexit hiện có. Trong trường hợp không thành công, nước Anh có thể sẽ phải đối mặt với lệnh ly khai cưỡng chế từ ngày 12/4. Bảng Anh tiếp tục xuống giá, phiên hôm qua giảm đến 1,17% đạt mức tỷ giá USD/GBP=1.3042. Chứng khoán châu Âu phiên hôm qua đóng cửa về ngay dưới đường tham chiếu. Trong khi đó, hầu hết các sàn châu Á đều tăng xanh trong phiên ngày thứ Năm nhờ hiệu ứng tích cực từ chính sách dừng tăng lãi suất của Fed.
- Giá dầu có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng vẫn neo gần đỉnh năm, futures trên giá dầu WTI và Brent đồng loạt giảm về lần lượt 59,98 USD/thùng và 68,03 USD/thùng. Kim loại vàng quay đầu xuống 0,3% đạt 1.308,46 USD/ounce, cắt đứt mạch tăng 5 phiên liền tiếp.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VHM giảm 4,34% xuống 88.200 đồng/cp và là tác nhân chính khiến chỉ số VN30 giảm điểm mạnh, đây là phiên giảm giá thứ ba liên tiếp. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn quanh 96.000 đồng, cổ phiếu liên tục điều chỉnh trong 3 tuần gần đây. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, ADX, RSI đều cho tín hiệu bán mạnh. Ngắn hạn, VHM sẽ kiểm nghiệm lại các ngưỡng hỗ trợ mạnh quanh 82.000-83.000 đồng/cp (đây là vùng có mặt đường MA100 và MA200 ngày).



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.45	136,000	-1.81	2.87%	122.77	-1.58	25.69	9.19
TCB	Banks	9.00	26,100	-1.88	2.49%	75.35	-1.56	9.19	1.84
VIC	Real Estate Investment & Services	7.98	117,000	-2.66	2.82%	143.73	-1.98	85.63	6.78
MSN	Financial Services	6.75	85,000	0.00	1.30%	56.45	0.00	18.56	3.35
HPG	General Industrials	6.18	32,000	-0.93	1.56%	88.04	-0.53	7.93	1.68
VPB	Banks	5.48	21,000	-3.45	4.05%	67.78	-1.78	7.03	1.48
VJC	Travel & Leisure	4.87	118,500	-1.09	1.44%	78.71	-0.49	12.52	6.06
VHM	Real Estate Investment & Services	5.26	88,200	-4.34	5.44%	91.51	-2.17	46.93	3.19
MBB	Banks	4.11	22,800	-0.65	2.19%	180.15	-0.25	8.06	1.51
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.84	87,900	-0.68	1.37%	62.39	-0.24	13.13	4.34
SAB	Beverages	3.64	249,400	-0.04	2.20%	4.41	-0.01	36.13	9.61
VCB	Banks	3.75	66,600	-0.15	2.11%	102.22	-0.05	19.82	3.90
STB	Banks	3.25	12,500	-2.34	3.20%	60.00	-0.71	16.81	0.95
HDB	Banks	3.23	31,000	-2.36	3.23%	30.73	-0.71	15.77	2.16
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.15	45,100	-0.77	1.55%	37.42	-0.22	10.54	2.22
NVL	Real Estate Investment & Services	2.81	57,000	-2.23	3.16%	28.59	-0.58	24.08	2.98
EIB	Banks	2.59	17,350	-0.29	2.02%	1.25	-0.07	15.74	1.40
VRE	General Retailers	2.58	34,500	-4.56	6.23%	129.18	-1.12	53.43	3.08
PNJ	General Retailers	2.04	100,500	-0.99	2.09%	28.47	-0.18	17.01	4.48
GAS	Oil & Gas Producers	1.44	99,000	-3.13	4.55%	70.21	-0.42	15.29	4.46
SSI	Financial Services	1.26	27,300	-4.38	4.76%	48.28	-0.53	9.42	1.44
CTG	Banks	1.25	22,100	-3.91	4.52%	162.78	-0.46	10.71	1.18
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,200	-1.81	3.14%	12.23	-0.17	4.31	1.41
REE	Industrial Engineering	0.84	32,500	-2.69	3.69%	15.15	-0.21	5.65	1.08
ROS	Construction & Materials	0.85	32,850	0.92	3.63%	203.54	0.07	25.40	3.23
CTD	Construction & Materials	0.90	142,000	0.07	1.28%	27.59	0.01	7.74	1.39
SBT	Food Producers	0.72	18,200	-2.15	4.71%	27.83	-0.15	40.74	1.73
CII	Construction & Materials	0.70	24,800	-2.75	4.49%	20.52	-0.18	74.64	1.23
DPM	Chemicals	0.47	20,000	-0.99	2.53%	6.47	-0.04	13.40	0.98
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.59	118,300	0.94	1.36%	5.40	0.05	29.30	5.28

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn